

Số: /2021/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi
phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân
sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính
phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 3 Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12
năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng
và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác
thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 97/BC - HĐND - KTNS ngày 24 tháng 11 năm
2021 của Ban kinh tế ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định về mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát
hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh
Bình Phước.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan thanh tra nhà nước, bao gồm:

- a) Thanh tra tỉnh;
- b) Thanh tra sở;
- c) Thanh tra huyện, thị xã, thành phố;
- d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức trích

1. Đối với Thanh tra tỉnh

a) Được trích tối đa 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm.

b) Được trích thêm tối đa 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm.

c) Được trích thêm tối đa 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

2. Đối với thanh tra các sở, thanh tra huyện, thị xã, thành phố

a) Được trích tối đa 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 2 tỷ đồng/năm.

b) Được trích thêm tối đa 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng đến 3 tỷ đồng/năm.

c) Được trích thêm tối đa 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 3 tỷ đồng/năm.

Điều 3. Các khoản được trích; thủ tục trích nộp; sử dụng kinh phí được trích; lập dự toán, giao dự toán và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số 327/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 3 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày tháng.... năm 2021/.

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ TTTT;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ TP);
- TU, UBND, UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT;
- LĐVP, CV; - Lưu: VT.

CHU TỊCH